

Số: 39/BC-HĐQT

Thái Nguyên, ngày 29 tháng 7 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**Tình hình quản trị Công ty**  
**6 tháng năm 2024**

(Theo Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC  
ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH THÁI NGUYÊN**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tổ 1, đường Bến Oánh, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.
- Điện thoại: (+84).02083.851537
- Fax: (+84).02083.852976
- Vốn điều lệ: 160.000.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi tỷ đồng)
- Mã chứng khoán: TNW
- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Thực hiện kiểm toán độc lập.

**I. HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	26/NQ-ĐHĐCĐ	28/6/2024	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024: 1. Thông qua Báo cáo số 120a/BC-CTCPNS ngày 08/5/2024 của Ban TGD Công ty về kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2024 của

		<p>Công ty.</p> <p>2. Thông qua Báo cáo số 35/BC-HĐQT ngày 07/6/2024 của HĐQT về quản trị và hoạt động của HĐQT Công ty năm 2023.</p> <p>3. Thông qua Báo cáo số 04/BC-BKS ngày 10/5/2024 của BKS về hoạt động của BKS năm 2023 và tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.</p> <p>4. Thông qua Tờ trình số 22/TTr-HĐQT ngày 10/5/2024 của HĐQT Công ty về quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024.</p> <p>5. Thông qua Tờ trình số 23/TTr-HĐQT ngày 10/5/2024 của HĐQT Công ty về Phương án phân phối lợi nhuận, lũy kế lợi nhuận năm 2022 sang năm 2023 để trả cổ tức năm 2023.</p> <p>6. Thông qua Tờ trình số 06/TTr-BKS ngày 10/5/2024 của BKS về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.</p> <p>7. Giao cho HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty tăng cường công tác quản lý, chủ động nghiên cứu các giải pháp tổ chức hoạt động SXKD, mở rộng mạng lưới tiêu thụ; thực hiện hạch toán khấu hao, hao mòn tài sản cố định và xác định chi phí tiền lương, chi phí nhân công theo đúng quy định của pháp luật; tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả SXKD. Tiếp tục nghiên cứu, rà soát các quy định hiện hành của pháp luật để hoàn thiện Điều lệ và các Quy chế của Công ty đảm bảo đúng quy định, trình ĐHCĐ tại phiên họp gần nhất.</p> <p>8. Giao cho HĐQT Công ty chỉ đạo và ủy quyền cho Tổng Giám đốc Công ty làm việc với các sở, ngành liên quan để phê duyệt Phương án giá nước sạch và giá bán nước sạch sinh hoạt năm 2024 đáp ứng đúng thời gian dự kiến khi lập kế hoạch SXKD năm 2024 và theo các nguyên tắc tính giá nước tại Nghị định số 117/2007/NĐ-CP ngày 11/7/2007 của Chính phủ; quy định về khung giá, nguyên tắc, phương pháp xác định giá nước sạch sinh hoạt tại Thông tư 43/2021/TT-BTC ngày 18/6/2021 của Bộ Tài chính; bảo đảm giá bán nước sạch được tính đúng, tính đủ các yếu tố chi phí sản xuất hợp lý trong quá trình sản xuất, phân phối nước sạch, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của đơn vị cấp nước và khách hàng sử dụng nước; bảo đảm để các đơn vị cấp nước duy trì, phát triển, nâng cao chất lượng dịch vụ, góp phần tiết kiệm sử dụng nước có xét đến hỗ trợ người nghèo.</p>
--	--	---



## II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

Stt	Thành viên HDQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/ Không còn là thành viên HDQT	
			Ngày bắt đầu	Ngày Không còn
1	Ông Nguyễn Quang Mãi	Chủ tịch	29/5/2015	
2	Ông Nguyễn Xuân Học	Thành viên	16/6/2020	
3	Ông Nguyễn Bá Quyết	Thành viên	29/5/2015	
4	Ông Nguyễn Văn Tiến	Thành viên	12/01/2017	
5	Ông Lê Quang Hải	Thành viên	21/4/2023	

### 2. Các cuộc họp HDQT:

Stt	Thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Quang Mãi	23/23	100 %	
2	Ông Nguyễn Xuân Học	23/23	100 %	
3	Ông Nguyễn Bá Quyết	23/23	100 %	
4	Ông Nguyễn Văn Tiến	23/23	100 %	
5	Ông Lê Quang Hải	23/23	100 %	

### 3. Hoạt động giám sát của HDQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

HDQT giám sát Ban Tổng Giám đốc thông qua báo cáo định kỳ và các báo cáo theo chuyên đề; giám sát thông qua việc kiểm soát kế hoạch tài chính hàng tuần, hàng tháng; giám sát thông qua việc tham dự các cuộc họp giao ban cán bộ chủ chốt do Ban Tổng Giám đốc chủ trì; giám sát thông qua các văn bản báo cáo, chỉ đạo, điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị không thành lập các tiểu ban.

### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

STT	Số NQ/ QĐ	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/BB-HDQT	11/01/2024	1. Ban hành Quy chế đầu tư đường ống mạng cấp 3 và phát triển khách hàng sử dụng nước kèm theo Tờ trình số 07/TTr-CTCPNS ngày 09/01/2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.	100 %

*Nguyễn Văn Tiến*

			Giao ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT ký Quyết định ban hành Quy chế, các nội dung được thống nhất tại phiên họp này.	
2	01a/BB-HĐQT	15/01/2024	1. Thông qua Tờ trình số 07a/TTr-CTCPNS ngày 09/01/2024 của Ban Tổng Giám đốc về việc giao thêm nhiệm vụ cho các đơn vị và mức chi hỗ trợ người lao động phục vụ công tác thu tiền dịch vụ thoát nước năm 2024.	100 %
3	02/BB-HĐQT	19/01/2024	1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây lắp công trình: Lắp đặt tuyến ống cấp nước xóm Đội Cấn, YNA, Lam Sơn xã Tân Cương; xóm Cương Lãng xã Thịnh Đức; tổ 1, 2 phường Thịnh Đán thành phố Thái Nguyên theo đề nghị tại Tờ trình số 19a/TTr-CTCPNS ngày 17/01/2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.  Giao ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT ký Quyết định phê duyệt các nội dung được thống nhất tại biên bản họp này.  Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai, xây dựng công trình đảm bảo chất lượng, tiết kiệm, tiến độ.	100 %
4	03/BB-HĐQT	19/01/2024	1. Thông qua Tờ trình số 17a/TTr-CTCPNS ngày 16/01/2024 của Ban Tổng Giám đốc về việc chia lương tháng 13 năm 2023.	100 %
5	04/BB-HĐQT	25/01/2024	1. Thông qua Báo cáo công tác quản trị Công ty năm 2023.	100 %
6	05/BB-HĐQT	29/01/2024	1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây lắp công trình: Di chuyển tuyến ống cấp nước HDPE D225 khu dân cư số 2 Quyết Thắng thành phố Thái Nguyên theo đề nghị tại Tờ trình số 30/TTr-CTCPNS ngày 24/01/2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.  Giao ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT ký Quyết định phê duyệt các nội dung được thống nhất tại biên bản họp này.  Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai, xây dựng công trình đảm bảo chất lượng, tiết kiệm, tiến độ.	100 %
7	06/BB-HĐQT	01/02/2024	1. Nhất trí đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 của Ban Tổng Giám đốc Công ty tại dự thảo Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023. Giao Ban Tổng Giám đốc	100 %

			<p>tiếp tục hoàn thiện số liệu tài chính sau khi Báo cáo tài chính năm 2023 hoàn thành kiểm toán để đánh giá phân tích bổ sung và nghiên cứu thêm phương hướng, các giải pháp để thực hiện năm 2024, báo cáo HĐQT xem xét phê duyệt trước khi trình phiên họp ĐHCĐ thường niên năm 2024.</p> <p>2. Nhất trí định hướng giao chỉ tiêu kế hoạch sản xuất nội bộ toàn Công ty về sản lượng nước thương phẩm năm 2024 tăng trưởng 3,5% so với thực hiện năm 2023, tỷ lệ thất thoát nước là 22,4%.</p>	
8	07/BB-HĐQT	06/3/2024	<p>1. Thống nhất quy mô đầu tư xây dựng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đoạn đường từ đập phụ số 04 Nam Núi Cốc đến điểm nối với đường bê tông hiện có vào nhà máy được xây dựng theo quy hoạch nền đường rộng 13m, mặt đường 7m, vỉa hè 2x3,0=6,0m, kết cấu đường cấp phối đá dăm dày trung bình 45cm, mặt đường bê tông xi măng M250, dày 25 cm, hệ thống thoát nước dọc, ngang, các biển báo giao thông theo tiêu chuẩn hiện hành; kinh phí đầu tư dự kiến 9,0 tỷ đồng (bao gồm chi phí xây dựng và các chi phí khác, không bao gồm chi phí giải phóng mặt bằng); thời gian thi công 60 ngày kể từ ngày được bàn giao mặt bằng để thi công.</li> <li>- Đoạn đường sau điểm rẽ vào nhà máy đến cổng Trung tâm Cai nghiệm đa chức năng sẽ hoàn trả lại mặt đường nguyên trạng.</li> </ul> <p>Nguồn vốn đầu tư: Công ty bố trí từ nguồn vốn vay, nguồn sản xuất kinh doanh, nguồn hoàn trả tiền của nhà thầu thi công cam kết.</p> <p>Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên là chủ đầu tư thực hiện đầu tư xây dựng tuyến đường, công trình sau khi xây dựng xong sẽ bàn giao lại cho địa phương quản lý.</p>	100 %
9	08/BB-HĐQT	07/3/2024	<p>1. Nhất trí với kế hoạch đầu tư xây dựng, sửa chữa năm 2024 tại Tờ trình số 56/TTr-CTCPNS ngày 05/3/2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>Nhất trí phê duyệt quyết toán vốn đầu tư, sửa chữa các công trình hoàn thành kèm theo Tờ trình số 57/TTr-CTCPNS ngày 05/3/2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>Giao ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT thay mặt HĐQT ký Quyết định phê duyệt các</p>	100 %

*Handwritten signature*

			<p>nội dung được thống nhất tại biên bản họp này.</p> <p>Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai đầu tư xây dựng, sửa chữa các công trình đảm bảo chất lượng, tiến độ, tiết kiệm, hiệu quả.</p>	
10	09/BB-HĐQT	08/3/2024	<p>1. Thông qua Kế hoạch tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên họp là ngày 24/4/2024 tại Văn phòng Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>2. Giao Tổng Giám đốc Công ty thành lập Ban tổ chức, phân công chuẩn bị các tài liệu và điều kiện tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.</p>	100 %
11	09a/BB-HĐQT	25/3/2024	<p>1. Đồng ý với nội dung Tờ trình số 69a/TTr-CTCPNS ngày 21/3/2024 của Ban Tổng Giám đốc về việc quyết toán quỹ lương năm 2023.</p>	100 %
12	10/BB-HĐQT	29/3/2024	<p>1. Phê duyệt Tờ trình số 75a/TTr-CTCPNS ngày 26/3/2024 của Tổng Giám đốc về việc đề nghị phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán.</p>	100 %
13	11/BB-HĐQT	01/4/2024	<p>1. Duyệt nội dung Báo cáo số 72a/BC-CTCPNS ngày 25/3/2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty về kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2024.</p> <p>2. Duyệt nội dung Báo cáo số 01/BC-BKS ngày 01/4/2024 của Ban Kiểm soát về hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023, tóm tắt Báo cáo tài chính 2023 đã được kiểm toán.</p> <p>3. Duyệt Tờ trình số 08/TTr-HĐQT ngày 01/4/2024 của HĐQT Công ty về quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024.</p> <p>4. Duyệt Tờ trình số 09/TTr-HĐQT ngày 01/4/2024 của HĐQT Công ty về việc Phương án phân phối lợi nhuận, lũy kế lợi nhuận năm 2022 sang năm 2023 để trả cổ tức năm 2023.</p> <p>5. Duyệt Tờ trình số 10/TTr-HĐQT ngày 01/4/2024 của HĐQT Công ty về sửa đổi bổ sung một số nội dung Điều lệ Công ty.</p> <p>6. Duyệt Tờ trình số 11/TTr-HĐQT ngày 01/4/2024 của HĐQT Công ty về việc đề nghị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.</p> <p>7. Duyệt Tờ trình số 12/TTr-HĐQT ngày 01/4/2024 của HĐQT Công ty về việc đề nghị</p>	100 %

*Chị Thu*

			<p>ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT.</p> <p>8. Duyệt Tờ trình số 03/TTr-BKS ngày 01/4/2024 của BKS Công ty về việc đề nghị ban hành Quy chế hoạt động của BKS.</p> <p>9. Duyệt Tờ trình số 02/TTr-BKS ngày 01/4/2024 của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.</p> <p>10. Duyệt dự thảo Quy chế làm việc tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.</p> <p>11. Duyệt dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.</p> <p>12. Thông qua Báo cáo thường niên năm 2023, uỷ quyền cho Tổng Giám đốc Công ty ký ban hành.</p>	
14	12/BB-HĐQT	23/4/2024	<p>1. Thay đổi thời gian tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên năm 2024 ngày 24/4/2024 sang thời gian cuối tháng 6/2024.</p> <p>2. Giao cho Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các thủ tục thay đổi thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông Công ty theo quy định; chỉ đạo chuẩn bị tốt các tài liệu và điều kiện tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 để báo cáo Hội đồng quản trị Công ty duyệt.</p>	100 %
15	14/BB-HĐQT	02/5/2024	<p>1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây lắp công trình: Thay thế ống thép trước đồng hồ các phường thành phố Thái Nguyên và công trình: Đầu tư tuyến ống mạng cấp 3 khu vực thành phố Thái Nguyên, Sông Công, Phổ Yên (lần 1) theo đề nghị tại Tờ trình số 112a/TTr-CTCPNS ngày 26/4/2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>Giao ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT ký Quyết định phê duyệt các nội dung được thống nhất tại biên bản họp này.</p> <p>Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai, xây dựng công trình đảm bảo chất lượng, tiết kiệm, tiến độ.</p>	100 %
16	15/BB-HĐQT	06/5/2024	<p>Hủy danh sách người sở hữu chứng khoán thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, ngày đăng ký cuối cùng 26/3/2024 theo Danh sách số V512/2024-TNW/VSDC-ĐK của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam lập ngày 28/3/2024. Lý do hủy danh sách: Thay đổi thời gian tổ chức phiên họp</p>	100 %

			ĐHĐCĐ thường niên Công ty năm 2024 ngày 24/4/2024 sang thời gian cuối tháng 6/2024.	
17	17/BB-HĐQT	09/5/2024	<p>1. Thông qua Tờ trình số 120/TTr-CTCPNS ngày 08/5/2024 của Tổng Giám đốc Công ty về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch, lộ trình giảm thất thoát và đề xuất của các đơn vị năm 2024: XN Nước sạch Đại Từ, Trạm Cấp nước Phú Lương, XN Kinh doanh Nước sạch Thái Nguyên, XN Nước sạch Số 1, XN Nước sạch số 2.</p> <p>Giao Ban Tổng Giám đốc Công ty và thủ trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Công ty có liên quan triển khai thực hiện.</p>	100 %
18	19/BB-HĐQT	13/5/2024	<p>1. Thông qua Kế hoạch số 21/KH-HĐQT ngày 06/5/2024 của HĐQT về việc tổ chức phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.</p> <p>2. Duyệt Báo cáo số 120a/BC-CTCPNS ngày 08/5/2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty về kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2024.</p> <p>3. Duyệt Báo cáo số 04/BC-BKS ngày 10/5/2024 của Ban Kiểm soát về hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023, tóm tắt Báo cáo tài chính 2023 đã được kiểm toán.</p> <p>4. Duyệt Tờ trình số 22/TTr-HĐQT ngày 10/5/2024 của HĐQT Công ty về quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2023 và kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024.</p> <p>5. Duyệt Tờ trình số 23/TTr-HĐQT ngày 10/5/2024 của HĐQT Công ty về Phương án phân phối lợi nhuận, lũy kế lợi nhuận năm 2022 sang năm 2023 để trả cổ tức năm 2023.</p> <p>6. Duyệt Tờ trình số 24/TTr-HĐQT ngày 10/5/2024 của HĐQT Công ty về sửa đổi bổ sung một số nội dung Điều lệ Công ty.</p> <p>7. Duyệt Tờ trình số 25/TTr-HĐQT ngày 10/5/2024 của HĐQT Công ty về việc đề nghị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.</p> <p>8. Duyệt Tờ trình số 26/TTr-HĐQT ngày 10/5/2024 của HĐQT Công ty về việc đề nghị ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT.</p> <p>9. Duyệt Tờ trình số 05/TTr-BKS ngày 10/5/2024 của BKS Công ty về việc đề nghị</p>	100 %





			<p>ban hành Quy chế hoạt động của BKS.</p> <p>10. Duyệt Tờ trình số 06/TTr-BKS ngày 10/5/2024 của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.</p> <p>11. Duyệt Dự thảo Quy chế làm việc tại phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.</p> <p>12. Duyệt dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.</p> <p>13. Giao cho ông Nguyễn Xuân Học, Thành viên HĐQT thay mặt HĐQT ký Thông báo mời họp và các văn bản, tài liệu để triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; trường hợp Chủ tịch HĐQT bận không dự phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, giao ông Nguyễn Xuân Học sẽ Chủ tọa phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.</p>	
19	20/BB-HĐQT	23/5/2024	<p>1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu xây lắp công trình: Sửa chữa bể lọc số 2 nhà máy nước Sông Công theo đề nghị tại Tờ trình số 134/TTr-CTCPNS ngày 21/5/2024 của Ban Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên.</p> <p>Giao ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT ký Quyết định phê duyệt các nội dung được thống nhất tại biên bản họp này.</p> <p>Ban Tổng Giám đốc tổ chức triển khai, xây dựng công trình đảm bảo chất lượng, tiết kiệm, tiến độ.</p>	100 %
20	21/BB-HĐQT	06/6/2024	<p>1. Duyệt dự thảo Báo cáo của Hội đồng quản trị Công ty về quản trị và hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2023 trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thay thế Báo cáo số 04/BC-HĐQT ngày 30/01/2024 của Hội đồng quản trị Công ty về tình hình quản trị Công ty năm 2023 để đáp ứng nội dung theo quy định (Có dự thảo Báo cáo kèm theo).</p> <p>2. Duyệt dự thảo Tờ trình của HĐQT về sửa đổi bổ sung một số nội dung Điều lệ Công ty trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thay thế Tờ trình số 24/TTr-HĐQT ngày 10/5/2024 của HĐQT Công ty (Có dự thảo Tờ trình kèm theo).</p> <p>3. Duyệt dự thảo Tờ trình của về việc đề nghị ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thay thế</p>	100 %

*Nguyễn Xuân Học*

			<p>Tờ trình số 25/TTr-HĐQT ngày 10/5/2024 của HĐQT Công ty (Có dự thảo Tờ trình kèm theo).</p> <p>4. Duyệt dự thảo Tờ trình của HĐQT về việc đề nghị ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thay thế Tờ trình số 26/TTr-HĐQT ngày 10/5/2024 của HĐQT Công ty (Có dự thảo Tờ trình kèm theo).</p> <p>5. Duyệt dự thảo Tờ trình của BKS về việc đề nghị ban hành Quy chế hoạt động của BKS trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thay thế Tờ trình số 05/TTr-BKS ngày 10/5/2024 của BKS Công ty (Có dự thảo Tờ trình kèm theo).</p> <p>6. Duyệt dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thay thế dự thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 được HĐQT duyệt ngày 13/5/2024 (Có dự thảo Nghị quyết kèm theo).</p> <p>7. Giao cho ông Nguyễn Xuân Học, Thành viên HĐQT thay mặt HĐQT ký các văn bản, tài liệu liên quan đến các nội dung được biểu quyết thông qua tại phiên họp HĐQT này để triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024.</p>	
21	22/BB-HĐQT	10/6/2024	<p>1. Phê duyệt hồ sơ Thiết kế ý tưởng quy hoạch chi tiết 1/500 khu du lịch phía Nam hồ Núi Cốc – khu vực đồi Voi Phun theo đề nghị của Ban Tổng Giám đốc tại Tờ trình số 152/TTr-CTCPNS ngày 05/6/2024.</p> <p>Căn cứ hồ sơ thiết kế ý tưởng quy hoạch đã thống nhất, Ban Tổng Giám đốc triển khai điều chỉnh quy hoạch theo quy định.</p> <p>Giao ông Nguyễn Xuân Học thành viên HĐQT ký Quyết định phê duyệt nội dung được thống nhất tại biên bản họp này.</p>	100 %
22	23/BB-HĐQT	14/6/2024	<p>1. Duyệt Tờ trình số 145a/TTr-CTCPNS ngày 03/6/2024 của Ban Tổng Giám đốc về việc điều chỉnh một số nội dung của Quy chế tiền lương năm 2020.</p> <p>Giao ông Nguyễn Xuân Học, thành viên HĐQT thay mặt HĐQT ký quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế tiền lương ban hành kèm theo Quyết định số 14/QĐ-HĐQT ngày 15/4/2020 của HĐQT Công ty cổ phần Nước sạch Thái Nguyên liên quan đến nội dung được biểu</p>	100 %

*Nguyễn Xuân Học*

			quyết thông qua tại phiên họp HĐQT này để triển khai thực hiện.	
23	27/BB-HĐQT	28/6/2024	1. Đồng ý lựa chọn Công ty TNHH Hăng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán độc lập của Công ty năm 2024 theo nội dung Tờ trình số 182a/TTr-CTCPNS ngày 28/6/2024 của Ban Tổng Giám đốc, giao Tổng Giám đốc chỉ đạo triển khai thực hiện theo quy định của Công ty.	100 %

### III. BAN KIỂM SOÁT

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Vũ Khánh Lâm	Trưởng BKS	16/6/2020		Thạc sỹ kinh tế
2	Bà Hoàng Thị Huệ	Kiểm soát viên	29/5/2015		Thạc sỹ kinh tế
3	Bà Nguyễn Thị Mai	Kiểm soát viên	01/6/2022		Cử nhân ngoại ngữ

#### 2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không dự họp
1	Ông Vũ Khánh Lâm	03/03	100 %	100 %	
2	Bà Hoàng Thị Huệ	03/03	100 %	100 %	
3	Bà Nguyễn Thị Mai	03/03	100 %	100 %	

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

BKS đã tham gia phiên họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024; đại diện BKS tham gia, giám sát thông qua các phiên họp HĐQT, phiên họp giao ban cán bộ chủ chốt hằng tháng, các văn bản báo cáo, chỉ đạo, điều hành của ban Tổng Giám đốc để nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty. Thực hiện kiểm tra, giám sát tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty, các thủ tục liên quan đến hoạt động của Công ty. Hoạt động của HĐQT, Ban TGD đã tuân thủ Điều lệ và quy định pháp luật có liên quan.

BKS luôn thường trực tiếp nhận thông tin phản ánh của cổ đông, 6 tháng đầu năm 2024 BKS không nhận được kiến nghị, khiếu nại nào của cổ đông phản ánh về công tác quản trị của HĐQT, điều hành của Ban Tổng Giám đốc và các nội dung liên quan đến hoạt động của Công ty.

*Chị Mai*

#### 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

BKS đã được HĐQT, Ban TGD và các bộ phận chức năng của Công ty phối hợp, tạo điều kiện thuận lợi trong việc cập nhật tình hình hoạt động Công ty, thu thập thông tin, tài liệu phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát;

BKS đã duy trì trao đổi thông tin nội bộ với HĐQT, Ban TGD nhằm mục đích bảo đảm các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông;

BKS tham gia ý kiến trong việc lãnh đạo, điều hành của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý.

#### 5. Hoạt động khác của BKS: Không có.

### IV. BAN ĐIỀU HÀNH

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ, ngành nghề đào tạo chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
1	Ông Nguyễn Xuân Học	22/3/1971	Cử nhân Kinh tế	03/11/2017
2	Ông Nguyễn Văn Tiến	28/4/1969	Kỹ sư Quản trị doanh nghiệp	01/02/2017
3	Ông Nguyễn Bá Quyết	28/02/1976	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Kỹ sư Cấp Thoát nước	01/6/2015
4	Ông Lê Huy Phú	22/7/1983	Kỹ sư Cấp Thoát nước, Kỹ sư Tự động hoá	04/10/2023

### V. KẾ TOÁN TRƯỞNG

TT	Họ và Tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ, ngành nghề đào tạo chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
1	Ông Nguyễn Minh Phương	30/10/1984	Cử nhân Kế toán	01/4/2020

### VI. ĐÀO TẠO VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

Không có.

### VII. DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY

#### 1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

(Chi tiết tại Phụ lục 1 – Mục VII)

#### 2. Giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; hoặc giữa Công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Không có.

*nguy*

3. Giao dịch giữa người nội bộ Công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Công ty nắm quyền kiểm soát:

Không có.

4. Giao dịch giữa Công ty với các đối tượng khác:

4.1. *Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây:*

Công ty hợp đồng nguyên tắc với Công ty TNHH Xây dựng công trình Nước sạch Thái Nguyên (là Công ty con) về việc thi công mở mạng khách hàng sử dụng nước mới cho Công ty.

4.2. *Giao dịch giữa Công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành:*

4.3. *Các giao dịch khác của công ty (nếu có) mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất với thành viên HĐQT, thành viên BKS, giám đốc và người quản lý khác:*

Không có.

#### **VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

(Chi tiết tại Phụ lục 1 – Mục VIII).

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty.

(Chi tiết tại Phụ lục 2 – Mục VIII)

#### **IX. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý KHÁC:**

Không có./.

*Handwritten signature*  
**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu: VT.

**TUQ. CHỦ TỊCH HĐQT  
THÀNH VIÊN - TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Xuân Học**

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH THÁI NGUYÊN

**PHỤ LỤC NỘI MỤC VII: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG**

*(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty số 39/BC-HĐQT ngày 29/7/2024)*

STT	Tên tổ chức/Cá nhân	Chức vụ tại công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
<b>I. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>						
1	Nguyễn Quang Mãi	Chủ tịch HĐQT - Người đại diện theo pháp luật	29/05/2015	-		Người nội bộ
2	Nguyễn Xuân Học	Thành viên Hội đồng Quản trị	03/11/2017	-		Người nội bộ
3	Nguyễn Văn Tiến	Thành viên Hội đồng Quản trị	12/01/2017			Người nội bộ
4	Nguyễn Bá Quyết	Thành viên Hội đồng Quản trị	29/05/2015			Người nội bộ

STT	Tên tổ chức/Cá nhân	Chức vụ tại công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
5	Lê Quang Hải	Thành viên HĐQT	21/04/2023			Người nội bộ

## II. BAN ĐIỀU HÀNH

1	Nguyễn Xuân Học	Tổng Giám đốc Công ty	03/11/2017	-		Người nội bộ
2	Nguyễn Văn Tiến	Phó Tổng Giám đốc Công ty	12/01/2017			Người nội bộ
5	Nguyễn Bá Quyết	Phó Tổng Giám đốc Công ty	29/05/2015			Người nội bộ
4	Lê Huy Phú	Phó Tổng Giám đốc Công ty	01/02/2020			Người nội bộ

## III. BAN KIỂM SOÁT

0100  
 NG  
 PH  
 ỚC S  
 AING  
 YÊN

STT	Tên tổ chức/Cá nhân	Chức vụ tại công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
1	Vũ Khánh Lâm	Trưởng Ban kiểm soát	16/06/2020			Người nội bộ
2	Nguyễn Thị Mai	Kiểm soát viên	01/06/2022			Người nội bộ
3	Hoàng Thị Huệ	Kiểm soát viên	29/05/2015			Người nội bộ
<b>IV. PHỤ TRÁCH TÀI CHÍNH KẾ TOÁN</b>						
1	Nguyễn Minh Phương	Kế toán trưởng Công ty	01/04/2020			Người nội bộ
<b>V. BAN THƯ KÝ CÔNG TY</b>						
1	Lê Quang Hải	Thư ký Công ty	21/04/2023			Người nội bộ





STT	Tên tổ chức/Cá nhân	Chức vụ tại công ty	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
2	Đào Mạnh Trường	Ban Thư ký Công ty	19/06/2019			Người nội bộ

#### VI. NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1	Đỗ Thị Thanh Hương	Người được ủy quyền công bố thông tin	03/12/2019			Người nội bộ
---	--------------------	---------------------------------------	------------	--	--	--------------

#### VII. TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN

1	Công ty cổ phần Tập đoàn Quốc tế Đông Á		29/05/2015			Cổ đông lớn
2	Công ty DOINCO Việt Nam		2019			Công ty liên kết

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH THÁI NGUYÊN

PHỤ LỤC 01 MỤC VIII: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty số 39/BC-HĐQT ngày 29/7/2024)

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ(%)	Ghi chú
<b>I. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN THÀNH VIÊN HĐQT</b>						
1	Nguyễn Quang Mão	Chủ tịch HĐQT - Người đại diện theo pháp luật		1.607.546	10,05%	
1.1	Nguyễn Quang Uyển		Bố đẻ	-	0,00%	Đã chết
1.2	Dương Thị Cúc		Mẹ đẻ	-	0,00%	
1.3	Nguyễn Xuân Gót		Bố vợ	-	0,00%	
1.4	Nguyễn Thị Ngoan		Mẹ vợ	-	0,00%	
1.5	Nguyễn Thị Cúc		Vợ	-	0,00%	
1.6	Nguyễn Linh Phương		Con gái	-	0,00%	
1.7	Nguyễn Khánh Vân		Con gái	-	0,00%	
1.8	Nguyễn Bảo Anh		Con gái	-	0,00%	Còn nhỏ
1.9	Nguyễn Quang An		Con trai	-	0,00%	Còn nhỏ
1.10	Nguyễn Thị Yến		Chị gái	-	0,00%	
1.11	Nguyễn Thị Uy		Chị gái	-	0,00%	
1.12	Nguyễn Thị Mai Hoa		Chị gái	-	0,00%	
1.13	Nhữ Văn Khoa		Anh rể	-	0,00%	
1.14	Thân Nhân Lâm		Anh rể	-	0,00%	

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ(%)	Ghi chú
1.15	Nguyễn Hữu Tân		Anh rể	-	0,00%	
1.16	Công ty cổ phần Tập đoàn Quốc tế Đông Á		Ông Nguyễn Quang Mãi làm Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty	6.560.000	41,00%	
1.17	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Ngô Việt Nam		Ông Nguyễn Quang Mãi làm Chủ tịch HĐQT	-	0,00%	
1.18	Công ty cổ phần Cấp nước Sóc Trăng		Ông Nguyễn Quang Mãi làm Chủ tịch HĐQT đến hết ngày 15/5/2024	-	0,00%	
1.19	Công ty cổ phần Nước Sóc Trăng		Ông Nguyễn Quang Mãi làm Thành viên HĐQT	-	0,00%	
1.20	Công ty DOINCO Việt Nam		Ông Nguyễn Quang Mãi làm Chủ tịch HĐQT	-	0,00%	
1.21	Công ty cổ phần VBIC Việt Nam		Ông Nguyễn Quang Mãi làm Chủ tịch HĐQT	1	100,00%	
<b>2</b>	<b>Nguyễn Xuân Học</b>	<b>Thành viên Hội đồng Quản trị</b>		-	0,00%	
2.1	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên		Người đại diện vốn Nhà Nước	3.449.232	21,55%	
2.2	Nguyễn Xuân Khoa		Bố đẻ	-	0,00%	
2.3	Lã Thị Bích Hằng		Mẹ đẻ	-	0,00%	Đã chết
2.4	Nguyễn Văn Tý		Bố vợ	-	0,00%	
2.5	Nguyễn Thị Hương		Mẹ vợ	-	0,00%	
2.6	Nguyễn Thị Nhâm		Vợ	-	0,00%	
2.7	Nguyễn Xuân Tiến		Con trai	-	0,00%	
2.8	Nguyễn Thị Khánh Linh		Con gái	-	0,00%	
2.9	Nguyễn Thị Tùng Lâm		Con dâu	-	0,00%	
2.10	Nguyễn Xuân Khương		Em trai	-	0,00%	

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ(%)	Ghi chú
2.11	Nguyễn Xuân Chương		Em trai	-	0,00%	
2.12	Lê Thị Hồng Phương		Em dâu	-	0,00%	
2.13	Vũ Thị Tuyết Nhung		Em dâu	-	0,00%	
<b>3</b>	<b>Nguyễn Văn Tiến</b>	<b>Thành viên HĐQT</b>		-	0,00%	
3.1	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên		Người đại diện vốn Nhà Nước	1.656.984	10,36%	
3.2	Nguyễn Văn Ván		Bố đẻ	-	0,00%	
3.3	Nguyễn Thị Hanh		Mẹ đẻ	-	0,00%	
3.4	Nguyễn Văn Xuân		Bố vợ	-	0,00%	
3.5	Nguyễn Thị Sinh		Mẹ vợ	-	0,00%	Đã chết
3.6	Nguyễn Thị Thúy		Vợ	-	0,00%	
3.7	Nguyễn Thảo Nguyên		Con gái	-	0,00%	
3.8	Nguyễn Minh Quân		Con trai	-	0,00%	Còn nhỏ
3.9	Nguyễn Anh Tuấn		Anh trai	-	0,00%	
3.10	Nguyễn Cẩm Tú		Chị gái	-	0,00%	
3.11	Nguyễn Thị Tuyết Mai		Chị dâu	-	0,00%	
3.12	Nguyễn Đức Quang		Anh rể	-	0,00%	Đã chết
<b>4</b>	<b>Nguyễn Bá Quyết</b>	<b>Thành viên HĐQT</b>		168.500	1,05%	<b>Mua 168.500 CP</b>
4.1	Nguyễn Bá Năm		Bố đẻ	-	0,00%	
4.2	Mạc Thị Viên		Mẹ đẻ	-	0,00%	Đã chết
4.3	Vũ Xuân Tề		Bố vợ	-	0,00%	

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ(%)	Ghi chú
4.4	Nguyễn Thị Cải		Mẹ vợ	-	0,00%	Đã chết
4.5	Bùi Kim Tuyền		Mẹ kế	-	0,00%	
4.6	Vũ Thị Hà		Vợ	-	0,00%	
4.7	Nguyễn Hoàng Anh		Con trai	-	0,00%	
4.8	Nguyễn Hà Trang		Con gái	-	0,00%	
4.9	Nguyễn Bá Thắng		Em trai	-	0,00%	
4.10	Nguyễn Thị Nhung		Em gái	-	0,00%	
4.11	Trịnh Đức Hoàng		Em rể	-	0,00%	
4.12	Nguyễn Thị Thu Hương		Em dâu	-	0,00%	
<b>5</b>	<b>Lê Quang Hải</b>	<b>Thành viên HĐQT</b>		-	0,00%	
5.1	Lê Quang The		Bố đẻ	-	0,00%	
5.2	Nguyễn Thị Hiền		Mẹ đẻ	-	0,00%	
5.3	Lưu Văn Hoài		Bố vợ	-	0,00%	
5.4	Phạm Thị Nhài		Mẹ vợ	-	0,00%	
5.5	Lưu Thị Như Hoa		Vợ	-	0,00%	
5.6	Lê Quang Dương		Con trai	-	0,00%	Còn nhỏ
5.7	Lê Quang Hùng		Anh trai	-	0,00%	
5.8	Phạm Mai Ca		Chị dâu	-	0,00%	

## II. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN BAN ĐIỀU HÀNH

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ(%)	Ghi chú
1	<b>Nguyễn Xuân Học</b>	<b>Tổng Giám đốc Công ty</b>		-	0,00%	
1.1	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên		<b>Người đại diện vốn Nhà Nước</b>	3.449.232	21,55%	
1.2	Nguyễn Xuân Khoa		Bố đẻ	-	0,00%	
1.3	Lã Thị Bích Hằng		Mẹ đẻ	-	0,00%	Đã chết
1.4	Nguyễn Văn Tý		Bố vợ	-	0,00%	
1.5	Nguyễn Thị Hương		Mẹ vợ	-	0,00%	
1.6	Nguyễn Thị Nhâm		Vợ	-	0,00%	
1.7	Nguyễn Xuân Tiến		Con trai	-	0,00%	
1.8	Nguyễn Thị Khánh Linh		Con gái	-	0,00%	
1.9	Nguyễn Thị Tùng Lâm		Con dâu	-	0,00%	
1.10	Nguyễn Xuân Khương		Em trai	-	0,00%	
1.11	Nguyễn Xuân Chương		Em trai	-	0,00%	
1.12	Lê Thị Hồng Phương		Em dâu	-	0,00%	
1.13	Vũ Thị Tuyết Nhung		Em dâu	-	0,00%	
2	<b>Nguyễn Văn Tiến</b>	<b>Phó Tổng Giám đốc Công ty</b>		-	0,00%	
2.1	Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên		<b>Người đại diện vốn Nhà Nước</b>	1.656.984	10,36%	
2.2	Nguyễn Văn Ván		Bố đẻ	-	0,00%	
2.3	Nguyễn Thị Hanh		Mẹ đẻ	-	0,00%	

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ(%)	Ghi chú
2.4	Nguyễn Văn Xuân		Bố vợ	-	0,00%	
2.5	Nguyễn Thị Sinh		Mẹ vợ	-	0,00%	Đã chết
2.6	Nguyễn Thị Thúy		Vợ	-	0,00%	
2.7	Nguyễn Thảo Nguyên		Con gái	-	0,00%	
2.8	Nguyễn Minh Quân		Con trai	-	0,00%	Còn nhỏ
2.9	Nguyễn Anh Tuấn		Anh trai	-	0,00%	
2.10	Nguyễn Cẩm Tú		Chị gái	-	0,00%	
2.11	Nguyễn Thị Tuyết Mai		Chị dâu	-	0,00%	
2.12	Nguyễn Đức Quang		Anh rể	-	0,00%	Đã chết
<b>3</b>	<b>Nguyễn Bá Quyết</b>	<b>Phó Tổng Giám đốc Công ty</b>		168.500	1,05%	<b>Mua 168.500 CP</b>
3.1	Nguyễn Bá Năm		Bố đẻ	-	0,00%	
3.2	Mạc Thị Viên		Mẹ đẻ	-	0,00%	Đã chết
3.3	Vũ Xuân Tề		Bố vợ	-	0,00%	
3.4	Nguyễn Thị Cải		Mẹ vợ	-	0,00%	Đã chết
3.5	Bùi Kim Tuyền		Mẹ kế	-	0,00%	
3.6	Vũ Thị Hà		Vợ	-	0,00%	
3.7	Nguyễn Hoàng Anh		Con trai	-	0,00%	
3.8	Nguyễn Hà Trang		Con gái	-	0,00%	
3.9	Nguyễn Bá Thắng		Em trai	-	0,00%	
3.10	Nguyễn Thị Nhung		Em gái	-	0,00%	

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ(%)	Ghi chú
3.11	Trịnh Đức Hoàng		Em rể	-	0,00%	
3.12	Nguyễn Thị Thu Hương		Em dâu	-	0,00%	
<b>4</b>	<b>Lê Huy Phú</b>	<b>Phó Tổng Giám đốc Công ty</b>		48	0,0003%	
4.1	<b>Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên</b>		<b>Người đại diện vốn Nhà Nước</b>	1.656.984	10,36%	
4.2	Lê Văn Ngọc		Bố đẻ	-	0,00%	
4.3	Trịnh Thị Hoa		Mẹ đẻ	-	0,00%	
4.4	Trần Văn Vinh		Bố vợ	-	0,00%	
4.5	Nguyễn Thị Tâm		Mẹ vợ	-	0,00%	Đã chết
4.6	Trần Thị Thu Huyền		Vợ	-	0,00%	
4.7	Lê Trần Minh		Con trai	-	0,00%	Còn nhỏ
4.8	Lê Nhật Linh		Con gái	-	0,00%	Còn nhỏ
4.9	Lê Kế Phong		Anh trai	-	0,00%	
4.10	Lê Phương Lan		Chị gái	-	0,00%	
4.11	Phạm Thị Thu Hương		Chị dâu	-	0,00%	
4.12	Vũ Tuấn Giang		Anh rể	-	0,00%	

### III. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN BAN KIỂM SOÁT

<b>1</b>	<b>Vũ Khánh Lâm</b>	<b>Trưởng Ban kiểm soát</b>		-	0,00%	
1.1	Vũ Minh Tâm		Bố đẻ	-	0,00%	



STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ(%)	Ghi chú
1.2	Phạm Thị Lan		Mẹ đẻ	-	0,00%	
1.3	Phạm Văn Hồ		Bố vợ	-	0,00%	
1.4	Trần Thị Bích		Mẹ vợ	-	0,00%	
1.5	Phạm Thanh Hương		Vợ	-	0,00%	
1.6	Vũ Minh Quang		Con trai	-	0,00%	Còn nhỏ
1.7	Vũ Quang Minh		Con trai	-	0,00%	Còn nhỏ
1.8	Vũ Quang Huy		Em trai	-	0,00%	
1.9	Trần Thị Mai Liên		Em dâu	-	0,00%	
<b>2</b>	<b>Nguyễn Thị Mai</b>	<b>Kiểm soát viên</b>		-	0,00%	
2.1	Nguyễn Minh Hiệu		Bố đẻ	-	0,00%	
2.2	Nguyễn Thị Lý		Mẹ đẻ	-	0,00%	
2.3	Phạm Văn Đông		Bố chồng	-	0,00%	
2.4	Hoàng Thị Mỹ		Mẹ chồng	-	0,00%	
2.5	Phạm Văn Khải		Chồng	-	0,00%	
2.6	Phạm Đức Minh		Con trai	-	0,00%	
2.7	Phạm Thế Vinh		Con trai	-	0,00%	Còn nhỏ
2.8	Nguyễn Văn Cường		Anh trai	-	0,00%	
2.9	Nguyễn Thị Huệ		Chị gái	-	0,00%	
2.10	Nguyễn Thị Hương		Chị gái	-	0,00%	
2.11	Nguyễn Thị Hoa		Chị gái	-	0,00%	
2.12	Phạm Thị Tâm		Chị dâu	-	0,00%	

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ(%)	Ghi chú
2.13	Đào Văn Tuyển		Anh rể	-	0,00%	
2.14	Nguyễn Phúc Hương		Anh rể	-	0,00%	
<b>3</b>	<b>Hoàng Thị Huệ</b>	<b>Kiểm soát viên</b>		13.611	0,09%	
3.1	Hoàng Văn Uẩn		Bố đẻ	-	0,00%	
3.2	Nguyễn Thị Lành		Mẹ đẻ	-	0,00%	
3.3	Nguyễn Hồng Điệp		Bố chồng	-	0,00%	Đã chết
3.4	Trịnh Thị Chanh		Mẹ chồng	-	0,00%	Đã chết
3.5	Nguyễn Huy Biên		Chồng	9.632	0,06%	
3.6	Nguyễn Thu Hà		Con gái	-	0,00%	
3.7	Nguyễn Công Tráng		Con trai	-	0,00%	Còn nhỏ
3.8	Hoàng Văn Hải		Em trai	-	0,00%	
3.9	Tạ Thị Mai Loan		Em dâu	-	0,00%	

#### IV. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI PHỤ TRÁCH TÀI CHÍNH KẾ TOÁN

<b>1</b>	<b>Nguyễn Minh Phương</b>	<b>Kế toán trưởng Công ty</b>		-	0,00%	
1.1	Nguyễn Văn Bùi		Bố đẻ	-	0,00%	
1.2	Nguyễn Thị Lập		Mẹ đẻ	-	0,00%	
1.3	Phạm Đăng Phát		Bố vợ	-	0,00%	
1.4	Vũ Thị Thoa		Mẹ vợ	-	0,00%	
1.5	Phạm Thanh Huyền		Vợ	-	0,00%	
1.6	Nguyễn Khánh Chi		Con gái	-	0,00%	Còn nhỏ

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ(%)	Ghi chú
1.7	Nguyễn Minh Quang		Con trai	-	0,00%	Còn nhỏ
1.8	Nguyễn Thị Ngọc Mai		Em Gái	-	0,00%	
1.9	Nguyễn Hồng Trường		Em rể	-	0,00%	
<b>V. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN BAN THƯ KÝ CÔNG TY</b>						
<b>1</b>	<b>Lê Quang Hải</b>	<b>Thư ký Công ty</b>		-	0,00%	
1.1	Lê Quang The		Bố đẻ	-	0,00%	
1.2	Nguyễn Thị Hiền		Mẹ đẻ	-	0,00%	
1.3	Lưu Văn Hoài		Bố vợ	-	0,00%	
1.4	Phạm Thị Nhài		Mẹ vợ	-	0,00%	
1.5	Lưu Thị Như Hoa		Vợ	-	0,00%	
1.6	Lê Quang Dương		Con trai	-	0,00%	Còn nhỏ
1.7	Lê Quang Hùng		Anh trai	-	0,00%	
1.8	Phạm Mai Ca		Chị dâu	-	0,00%	
<b>2</b>	<b>Đào Mạnh Trường</b>	<b>Ban Thư ký Công ty</b>		-	0,00%	Chức danh do Chủ tịch HĐQT bổ nhiệm
2.1	Đào Mạnh Thành		Bố đẻ	-	0,00%	
2.2	Nguyễn Thị Hoa		Mẹ đẻ	-	0,00%	
2.3	Đào Thị Phượng		Chị gái	-	0,00%	
2.4	Đào Mạnh Luân		Em trai	-	0,00%	
2.5	Vũ Trung Kiên		Anh rể	-	0,00%	

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ(%)	Ghi chú
<b>VI. NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CBTT</b>						
1	<b>Đỗ Thị Thanh Hương</b>	<b>Người được ủy quyền công bố thông tin</b>		-	0,00%	
1.1	Đỗ Văn Bình		Bố đẻ	-	0,00%	Đã chết
1.2	Đào Thị Thuần		Mẹ đẻ	-	0,00%	
1.3	Trần Quốc Tập		Bố chồng	-	0,00%	
1.4	Đồng Thị Hảo		Mẹ chồng	-	0,00%	
1.5	Trần Quốc Tuấn		Chồng	-	0,00%	
1.6	Trần Quốc Thái		Con trai	-	0,00%	
1.7	Trần Xuân Bách		Con trai	-	0,00%	Còn nhỏ
1.8	Đỗ Minh Nguyên		Em trai	-	0,00%	
1.9	Bùi Thị Vân Anh		Em dâu	-	0,00%	

CÔNG TY CỔ PHẦN NƯỚC SẠCH THÁI NGUYÊN



**PHỤ LỤC 02-MỤC VIII: GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY**

*(Đính kèm Báo cáo tình hình quản trị Công ty số 39/BC-HĐQT ngày 29/7/2024)*

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng/giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
2,5	Nguyễn Bá Quyết	Thành viên Hội đồng Quản trị - Phó Tổng Giám đốc Công ty	-	0,00%	168.500	1,05%	Mua 168.500 CP